

Số: 322 /BC-UBND

Cái Răng, ngày 21 tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO

Về việc triển khai kế hoạch tổ chức phiên giải trình công tác quyết toán và việc bàn giao các dự án, công trình đầu tư xây dựng cơ bản đã hoàn thành đưa vào sử dụng cho cơ quan chuyên môn địa phương quản lý

Thực hiện Kế hoạch số 459/KH-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Cần Thơ về việc tổ chức phiên giải trình công tác quyết toán và việc bàn giao các dự án, công trình đầu tư xây dựng cơ bản đã hoàn thành đưa vào sử dụng cho cơ quan chuyên môn địa phương quản lý;

Ủy ban nhân dân quận Cái Răng báo cáo công tác quyết toán và việc bàn giao các dự án, công trình đầu tư xây dựng cơ bản đã hoàn thành đưa vào sử dụng cho cơ quan chuyên môn địa phương quản lý giai đoạn 2016 đến 30 tháng 6 tháng năm 2024, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC QUYẾT TOÁN CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CƠ BẢN HOÀN THÀNH (DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH DO THÀNH PHỐ VÀ QUẬN, HUYỆN QUẢN LÝ)

1. Công tác triển khai thực hiện các văn bản của cấp trên về công tác quyết toán các dự án xây dựng cơ bản hoàn thành.

- Luật đấu thầu số 43/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2013;
- Luật đấu thầu số 22/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 6 năm 2023;
- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 03 năm 2021 của Chính phủ về việc qui định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;
- Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 2 năm 2024 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;
- Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;
- Thông tư số 04/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính quy định quy trình thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

- Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

2. Tình hình tổ chức thực hiện, ban hành các văn bản chỉ đạo, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương về công tác quyết toán các dự án hoàn thành.

Thời gian qua quận đã ban hành các văn bản chỉ đạo:

- Công văn số 127/TCKH ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Phòng Tài chính – Kế hoạch quận Cái Răng về việc thực hiện quyết toán, tắt toán dự án hoàn.

- Công văn số 68/TCKH ngày 20 tháng 02 năm 2017 của Phòng Tài chính – Kế hoạch quận Cái Răng về việc thực hiện quyết toán, tắt toán dự án hoàn.

- Công văn số 300/TCKH ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Phòng Tài chính – Kế hoạch quận Cái Răng về việc thực hiện quyết toán, tắt toán dự án hoàn.

- Công văn số 113/TCKH ngày 09 tháng 4 năm 2018 của Phòng Tài chính – Kế hoạch quận Cái Răng về việc khẩn trương thực hiện quyết toán, tắt toán dự án hoàn thành.

- Công văn số 985/UBND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Phòng Tài chính – Kế hoạch quận Cái Răng về việc đẩy nhanh tiến độ quyết toán, tắt toán dự án hoàn sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Công văn số 2569/UBND ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận Cái Răng về việc thực hiện quyết toán, tắt toán tài khoản các dự án do Phòng Kinh tế làm chủ đầu tư.

- Công văn số 1874/UBND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Cái Răng về việc triển khai quyết toán, tắt toán hoàn thành các dự án trên địa bàn quận.

- Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân quận Cái Răng về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách Nhà nước quận Cái Răng năm 2016.

- Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân quận Cái Răng về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách Nhà nước quận Cái Răng năm 2017.

- Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân quận Cái Răng về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách Nhà nước quận Cái Răng năm 2018.

- Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng nhân dân quận Cái Răng về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách Nhà nước quận Cái Răng năm 2019.

- Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân quận Cái Răng về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách Nhà nước quận Cái Răng năm 2020.

- Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân quận Cái Răng về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách Nhà nước quận Cái Răng năm 2021.

- Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân quận Cái Răng về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách Nhà nước quận Cái Răng năm 2022.

- Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân quận Cái Răng về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách Nhà nước quận Cái Răng năm 2023.

3. Tổng hợp về số lượng và giá trị các dự án, hạng mục công trình xây dựng cơ bản đã hoàn thành từ ngày 01/6/2016 đến ngày 30/6/2024 đã quyết toán xong, chưa quyết toán hoặc quyết toán nhưng chưa được thẩm tra, phê duyệt quyết toán do quận, huyện quản lý.

- Số lượng các dự án hoàn thành đã quyết toán xong là 158 công trình và tổng giá trị các dự án với số tiền 1.273.050 triệu đồng (kèm phụ lục 1).

- Số lượng các dự án hoàn thành đã nộp hồ sơ quyết toán nhưng chưa được thẩm định, phê duyệt quyết toán là 09 công trình và tổng giá trị các dự án với số tiền 268.900 triệu đồng (kèm phụ lục 2).

- Số lượng các dự án hoàn thành chưa nộp hồ sơ quyết toán là 07 công trình và tổng giá trị các dự án với số tiền 66.138 triệu đồng; nguyên nhân: một số công trình đã hoàn thành tuy nhiên còn phải chờ cơ quan chuyên môn kiểm tra công tác nghiệm thu và đồng ý cho nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng; một số công trình Nhà thầu chưa bổ sung đủ hồ sơ (kèm phụ lục 3).

4. Đánh giá tình hình lập hồ sơ gửi thẩm tra quyết toán của các chủ đầu tư (về tính kịp thời theo quy định về thời gian nộp hồ sơ, chất lượng hồ sơ đề nghị thẩm tra quyết toán). Tình hình hướng dẫn của ngành chuyên môn đối với các đơn vị đến gửi hồ sơ, tài liệu để thực hiện công tác thanh toán, quyết toán.

Về thời gian nộp hồ sơ thẩm tra quyết toán của một số công trình vẫn chưa kịp thời gian theo quy định.

Về chất lượng hồ sơ đề nghị thẩm tra quyết toán cơ bản đầy đủ theo hướng dẫn về công tác quyết toán.

Quận cũng đã hướng dẫn rõ ràng, cụ thể đến các đơn vị về hồ sơ quyết toán cũng như quy trình thẩm tra quyết toán theo các văn bản quy định hiện hành.

5. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ về công tác thanh toán, quyết toán các dự án hoàn thành.

Giai đoạn 2016 đến 30 tháng 6 năm 2024, công tác phối hợp tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ về công tác thanh toán, quyết toán các dự án hoàn thành được quận chỉ đạo thực hiện khá tốt.

6. Đánh giá chung về kết quả đạt được, những khó khăn, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân trong quá trình thực hiện.

6.1. Kết quả đạt được:

Nhìn chung công tác quyết toán tại đơn vị phần lớn các dự án đều quyết toán kịp thời đúng quy định, đáp ứng về yêu cầu theo Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước và Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

6.2. Khó khăn, hạn chế:

Bên cạnh các kết quả đạt được thì vẫn còn một số khó khăn nhất định trong công tác thanh toán quyết toán công trình như:

- Một số công trình vẫn chưa quyết toán đúng thời gian do có những đơn vị, doanh nghiệp trong thời gian chờ quyết toán vì một số lý do khác như đã giải thể đơn vị, nhà thầu chưa chấp hành đúng quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành. Chủ đầu tư còn chậm trễ trong việc hoàn tất hồ sơ, thủ tục gửi cơ quan thẩm tra quyết toán, dẫn đến quá trình tập hợp hồ sơ quyết toán gửi cho đơn vị thực hiện quyết toán bị ảnh hưởng, không trình được cho cơ quan chuyên môn trình phê duyệt quyết toán với cấp thẩm quyền.

- Công tác tất toán công trình bị kéo dài do các đơn vị được giao chủ đầu tư chưa kịp thời tham mưu, đề xuất phân bổ nguồn vốn sau khi đã được phê duyệt quyết toán, một số công trình còn dư nợ tạm ứng chi phí quản lý dự án chưa hoàn ứng được ngay.

7. Giải pháp để khắc phục

Thời gian tới quận sẽ tiếp tục chấn chỉnh và chỉ đạo các chủ đầu tư khẩn trương, đẩy nhanh tiến độ quyết toán, tất toán công trình hoàn thành sau khi có quyết định phê duyệt quyết toán.

II. CÔNG TÁC BÀN GIAO CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN ĐÃ HOÀN THÀNH ĐƯA VÀO SỬ DỤNG CHO CƠ QUAN CHUYÊN MÔN, ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ THEO QUY ĐỊNH (BAO GỒM CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH VÀ VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH)

1. Các quy định pháp luật của Trung ương, của thành phố về công tác quản lý Nhà nước về bàn giao và tiếp nhận công trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản đã hoàn thành đưa vào sử dụng; công tác triển khai các văn bản thực hiện tại đơn vị.

- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

2. Tổng quan về các dự án, hạng mục công trình xây dựng cơ bản do các đơn vị thành phố làm chủ đầu tư trên địa bàn các quận, huyện đã hoàn thành đưa vào sử dụng mà thuộc nhóm phải bàn giao cho địa phương quản lý theo quy định.

a) Dự án đã bàn giao các hạng mục Hạ tầng kỹ thuật: 4 dự án

- Khu dân cư Hưng Phú 1 lô số 3A (Công ty Cổ phần Phát triển nhà Cần Thơ). (kèm phụ lục 4a, 4b, 4c, 4d, 4e)

- Khu Tái định cư phường Hưng Phú lô số 3B (Công ty Cổ phần Phát triển nhà Cần Thơ). (kèm phụ lục 5a, 5b, 5c, 5d, 5e)

- Khu tái định cư Trung Tâm Văn hóa Tây Đô (Ban quản lý dự án Đầu tư Xây dựng thành phố Cần Thơ). (kèm phụ lục 6a, 6b, 6c, 6d, 6e, 6f, 6g, 6h, 6i, 6j, 6k, 6l)

- Khu dân cư lô số 8C (Công ty Cổ phần Nam Long Mekong). (kèm phụ lục 7a, 7b, 7c, 7d, 7e)

b) Dự án bàn giao hạng mục điện chiếu sáng công cộng: 7 dự án (kèm Phụ lục 8a, 8b, 8c, 8d, 8e, 8f, 8g)

- Khu dân cư Nam long lô số 8A (công ty Cổ phần Nam Long)

- Khu TĐC TTVH Tây Đô hợp phần 1 – khai thác quỹ đất. (Quỹ đầu tư phát triển thành phố Cần Thơ)

- Khu dân cư Phú An (công ty CP Công trình giao thông 586)

- Khu dân cư 11D (Công ty TNHH Long Thịnh)

- Khu dân cư lô số 11C (Chi nhánh Công ty Nông thổ sản II tại Cần Thơ)

- Khu dân cư lô số 6 (Công ty Cổ phần thương mại Xây dựng địa ốc Hồng Loan)

- Khu dân cư Thường Thạnh 12,3 ha (Công ty Cổ phần Đầu tư – Địa ốc Hoàng Quân)

+ *Số lượng cụ thể dự án, hạng mục đã hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng chủ đầu tư chưa thực hiện bàn giao cho địa phương quản lý từ ngày 01/6/2016 đến ngày 30/6/2024:*

1. Khu dân cư lô số 3C, phường Hưng Phú. (Quyết định số 3222/QĐ-UBND ngày 17/12/2012)

- Hạ tầng kỹ thuật: Đường giao thông, vỉa hè, cây xanh.

2. Khu dân cư lô số 6, phường Hưng Thạnh (Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 22/6/2020)

a. Hạ tầng kỹ thuật: Đường giao thông, hẻm kỹ thuật, điện chiếu sáng, cây xanh, trạm xử lý nước thải.

b. Hạ tầng xã hội:

- Đất công viên - thể dục thể thao - mặt nước: 79,896 m²

- Đất trường mầm non: 8.671 m²

- Đất trường Tiểu học: 17.845 m²

- Đất trường Trung học cơ sở: 14.827 m²

- Đất trung tâm hành chính: 2002 m²

3. Khu dân cư (lô số 8A). (Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 23/01/2017)

a. Hạ tầng kỹ thuật: Đất giao thông, cây xanh vỉa hè

b. Hạ tầng xã hội: Đất mẫu giáo: 8.028,6 m²

4. Khu dân cư Nam Long (lô 8B). (Quyết định 1245/QĐ-UBND ngày 23/5/2007)

a. Hạ tầng kỹ thuật: Đất giao thông, vỉa hè, công viên cây xanh.

b. Hạ tầng xã hội: Trường Tiểu học và nhà trẻ, mẫu giáo: 6.658 m²

5. Khu dân cư lô số 11A (khu nhà ở cán bộ chiến sĩ Công an thành phố). (Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 06/5/2008)

a. Hạ tầng kỹ thuật: Đất giao thông, hẻm kỹ thuật, cây xanh.

b. Hạ tầng xã hội: Đất xây dựng nhà trẻ mẫu giáo: 1.673 m²

6. Khu dân cư Diệu Hiền – lô số 11B. (Quyết định số .)

a. Hạ tầng kỹ thuật: Đất giao thông vỉa hè, cây xanh

b. Hạ tầng xã hội: Đất công trình công cộng: 5.567 m²

7. Khu dân cư lô số 11C. (Quyết định số 718/QĐ-UBND ngày 25/3/2008)

- Hạ tầng kỹ thuật: Đất giao thông

8. Khu dân cư lô số 11D (Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 26/02/2009)

a. Hạ tầng kỹ thuật: Đất giao thông, vỉa hè, cây xanh

b. Hạ tầng xã hội: Đất xây dựng công trình công cộng: 3.105 m²

9. Khu dân cư lô số 13A (Quyết định số 2143/QĐ-UBND ngày 18/7/2013)

a. Hạ tầng kỹ thuật: Đất giao thông, bãi đậu xe, công viên cây xanh

b. Hạ tầng xã hội: Đất giáo dục (mẫu giáo, trung học cơ sở): 23.225 m²

10. Khu dân cư Phú An (lô số 20), phường Phú Thứ. (Quyết định số 2241/QĐ-UBND ngày 19/9/2023)

- Hạ tầng kỹ thuật: Đất giao thông, công viên cây xanh

11. Khu dân cư lô số 49, phường Hưng Thạnh (Quyết định số 1522/QĐ-UBND ngày 08/6/2010)

a. Hạ tầng kỹ thuật: Đất giao thông – sân bãi, đất cây xanh – công viên.

b. Hạ tầng xã hội

- Khu hành chính: 2589 m²

- Nhà trẻ mẫu giáo: 9.128 m²

- Công trình y tế: 2.664 m²

- Nhà Văn hóa: 10.351 m²

12. Khu Tái định cư phường Tân Phú (Quyết định số 1791/QĐ-UBND ngày 26/7/2019)

a. Hạ tầng kỹ thuật: Đất giao thông, đất bãi xe

b. Hạ tầng xã hội: Đất đình thần: 2.918 m²

13. Khu tái định cư Phú An – lô số 19 (Quyết định 1402/QĐ-UBND ngày 13/7/2020)

a. Hạ tầng kỹ thuật: Đất giao thông – hẻm kỹ thuật, công viên cây xanh, cây xanh ven rạch.

b. Hạ tầng xã hội: Đất hành chính – y tế - Văn hóa: 5.009 m²

14. Khu dân cư Thường Thạnh 12,3 ha. (Quyết định số 2908/QĐ-UBND ngày 29/10/2015)

- Hạ tầng kỹ thuật: Đất giao thông, cây xanh.

15. Khu dân cư Thường Thạnh – phần mở rộng 7 ha (Quyết định số 4410/QĐ-UBND ngày 28/11/2016)

- Hạ tầng kỹ thuật: Đất giao thông, cây xanh.

16. Dự án chỉnh trang và phát triển đô thị An Phú Cần Thơ (Quyết định số 4159/QĐ-UBND ngày 25/9/2019)

a. Hạ tầng kỹ thuật

- Đất giao thông, cây xanh.

- Đất đầu mối hạ tầng kỹ thuật.

17. Khu dân cư Hưng Thạnh – lô số 5C (Quyết định số 4999/QĐ-UBND ngày 29/11/2019)

a. Hạ tầng kỹ thuật: Đất giao thông, đất kỹ thuật, công viên cây xanh.

b. Hạ tầng xã hội

- Đất giáo dục (mầm non, tiểu học): 18.362 m²

- Đất sinh hoạt cộng đồng: 250 m²

+ *Nguyên nhân, trách nhiệm của từng cơ quan:*

Nguyên nhân các chủ đầu tư dự án khu dân cư, khu đô thị chậm bàn giao hạ tầng kỹ thuật cho địa phương quản lý chủ yếu do chậm tiến độ trong giải phóng mặt bằng dẫn đến dự án không thể hoàn thành kết nối đồng bộ hạ tầng.

Chủ đầu tư dự án chỉ tập trung xây dựng các hạng mục nhà ở mà thiếu đầu tư công viên hoàn chỉnh thuộc hạng mục hạ tầng kỹ thuật, dẫn đến chậm bàn giao.

Chủ đầu tư một số khu đô thị, khu nhà ở đã cơ bản hoàn thành xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật nhưng chậm bàn giao cho chính quyền địa phương quản lý, cũng không thực hiện nghiêm việc quản lý, duy tu dẫn đến tình trạng xuống cấp của hạ tầng kỹ thuật nên không đủ điều kiện bàn giao cho chính quyền địa phương quản lý.

3. Công tác phối hợp với chủ đầu tư, Sở chuyên ngành thành phố kiểm tra, để tiếp nhận các dự án, hạng mục công trình.

Quận đã yêu cầu chủ đầu tư các khu đô thị, khu dân cư phối hợp với Ủy ban nhân dân quận hoặc sở ngành thành phố trong công tác giải phóng mặt bằng, thỏa thuận đấu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật. Bên cạnh đó, quận yêu cầu các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng và bàn giao công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật ngay sau khi hoàn thành dự án cho địa phương quản lý theo quy định.

4. Những thuận lợi, khó khăn, giải pháp thời gian tới.

- Các quy định pháp luật về bàn giao hạ tầng khu dân cư, khu đô thị đã được ban hành, tạo hành lang pháp lý cho quá trình này.

- Một số dự án đã thực hiện thành công việc bàn giao hạ tầng cho chính quyền địa phương quản lý.

- Các địa phương đã chủ động tổ chức hội nghị, trao đổi với các chủ đầu tư để tháo gỡ vướng mắc, hoàn thiện quy trình bàn giao.

- Nhiều dự án khu dân cư, khu đô thị đã hoàn thành nhưng chưa thể bàn giao hạ tầng do vướng mắc về thủ tục.

- Các quy định pháp luật về bàn giao hạ tầng chưa chặt chẽ, thiếu nhất quán, khiến việc thực thi còn lúng túng như chưa làm rõ nhiều vấn đề về kinh phí liên quan đến bàn giao, tiếp nhận; chuyển giao vận hành công nghệ xử lý nước thải.

- Một số dự án không thực hiện đúng cam kết về hạ tầng kỹ thuật như ngầm hóa điện, viễn thông.

5. Đề xuất, kiến nghị:

Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành văn quy định về cách thức tổ chức và hồ sơ thủ tục bàn giao, trách nhiệm trong bảo trì hạ tầng kỹ thuật sau khi bàn giao.

Cần có hướng dẫn cụ thể từ các cơ quan chức năng của thành phố về cách định giá tài sản để bàn giao, đặc biệt là đối với phần xử lý nước thải. Điều này sẽ giúp các chủ đầu tư tháo gỡ được những vướng mắc trong quá trình bàn giao.

Trên đây là báo cáo về việc tổ chức phiên giải trình công tác quyết toán và việc bàn giao các dự án, công trình đầu tư xây dựng cơ bản đã hoàn thành đưa vào sử dụng cho cơ quan chuyên môn địa phương quản lý của Ủy ban nhân dân quận Cái Răng./.

Nơi nhận:

- HĐND thành phố Cần Thơ;
- TT. UBND quận;
- Phòng TC-KH quận;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quốc Cường